

Bản án số: 43/2021/HNGĐ-ST

Ngày 29.9.2021

V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Hậu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương

Ông Trịnh Hồng Hải

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đoàn Công Hồng Lĩnh - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Thanh Khê.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân quận Thanh Khê mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 264/2021/TLST-HNGĐ ngày 07.7.2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 264/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 17.9.2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Nguyễn Thiện L**, sinh năm 1977

Địa chỉ: K L, tổ 46, phường V, quận T, TP. Đ - Có mặt

- *Bị đơn:* Bà **Hồ Thị Thùy T**, sinh năm: 1987

Địa chỉ: K L, tổ 46, phường V, quận T, TP. Đ - Có đơn xin vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện, quá trình xét xử nguyên đơn ông Nguyễn Thiện L trình bày:**

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông và bà Hồ Thị Thùy T xây dựng gia đình vào năm 2007, đăng ký kết hôn tại UBND phường V, quận T, thành phố Đ. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống đã xảy ra mâu thuẫn nhưng đến năm 2019 mâu thuẫn trầm trọng hơn nên chúng tôi sống riêng với nhau đã hơn một năm. Nay ông L thấy vợ chồng đã ly thân tình cảm không còn nên yêu cầu giải quyết cho ông ly hôn với bà Hồ Thị Thùy T.

- *Về con chung:* Ông L xác định, ông và bà T có 02 con chung tên Nguyễn Thiện N, sinh ngày 17/11/2007 và Nguyễn Thiện V, sinh ngày 23/01/2011. Ly hôn, ông có

nguyện vọng được trực tiếp nuôi 02 con và yêu cầu bà T phải cấp dưỡng nuôi 02 con mỗi tháng 2.500.000 đồng/01 con cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Ông L xác định không có tài sản chung, không có nợ chung.

* *Bị đơn: Bà Hồ Thị Thùy T trong bản tự khai và đơn xin xét xử vắng mặt trình bày như sau:* Bà thống nhất như phần trình bày của ông L về thời gian, điều kiện kết hôn. Trong quá trình chung sống bà nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng không thể hàn gắn được. Hiện nay vợ chồng đang sống riêng nên bà đồng ý ly hôn theo yêu cầu của ông L.

Về con chung: Bà Hồ Thị Thùy T xác định bà và ông L có 02 con chung tên Nguyễn Thiện N, sinh ngày 17/11/2007 và Nguyễn Thiện V, sinh ngày 23/01/2011. Ly hôn, bà đồng ý giao hai con cho ông L được trực tiếp nuôi dưỡng, bà tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con mỗi tháng 5.000.000 đồng (mỗi con 2.500.000 đồng) cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà T xác nhận không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

*** Về tố tụng:**

Nguyên đơn ông Nguyễn Thiện L khởi kiện về “Ly hôn và tranh chấp về nuôi dưỡng con chung” đối với bị đơn bà Hồ Thị Thùy T có địa chỉ cư trú tại K L, tổ 46, phường V, quận T, TP.Đ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

*** Về nội dung:**

[1] Quan hệ hôn nhân: Xét yêu cầu xin ly hôn đối với bà Hồ Thị Thùy T của ông Nguyễn Thiện L thì thấy: Ông Nguyễn Thiện L và bà Hồ Thị Thùy T đã tuân thủ đầy đủ các quy định về kết hôn của Luật hôn nhân và gia đình nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống, giữa vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và kéo dài, trầm trọng như trình bày của nguyên đơn là có căn cứ và phù hợp với lời khai của bà T tại bản tự khai gửi Tòa án ngày 14/7/2021. Do vậy HĐXX nghĩ cần căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Nguyễn Thiện L với bà Hồ Thị Thùy T.

[2] Quan hệ con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:

Xét yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng các cháu Nguyễn Thiện N, sinh ngày 17/11/2007

và Nguyễn Thiện V, sinh ngày 23/01/2011 của ông Nguyễn Thiện L thì thấy: Bị đơn bà Hồ Thị Thùy T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến theo yêu cầu của Tòa án, chỉ gửi bản tự khai và đơn xin xét xử vắng mặt. Bà T đồng ý giao 02 con chung cho ông L trực tiếp nuôi dưỡng, bà tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con mỗi tháng 5.000.000 đồng (mỗi con 2.500.000 đồng) cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Đây là ý kiến tự nguyện của bà T và các cháu cũng có ý kiến xin ở với cha nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục giao cả hai con chung cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình cũng như nguyện vọng của các con chung.

[3] Quan hệ tài sản chung và nợ chung: nguyên đơn và bị đơn xác định vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên HĐXX không xem xét.

[4] Về án phí: Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, nguyên đơn ông Nguyễn Thiện L phải chịu án phí ly hôn là 300.000 đồng, bà T phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của UBTV Quốc hội ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc “Ly hôn” của ông Nguyễn Thiện L đối với bà Hồ Thị Thùy T.

Cho ông Nguyễn Thiện L được ly hôn với bà Hồ Thị Thùy T.

2. Về quan hệ con chung: Giao cho ông Nguyễn Thiện L trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Thiện N, sinh ngày 17/11/2007 và Nguyễn Thiện V, sinh ngày 23/01/2011 đến khi các con đủ 18 tuổi.

Bà Hồ Thị Thùy T phải cấp dưỡng nuôi 02 con mỗi tháng 5.000.000 đồng (mỗi con 2.500.000 đồng) kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi dưỡng vẫn có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung. Vì quyền lợi của con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Ông Nguyễn Thiện L phải chịu án phí ly hôn là 300.000 đồng, được khấu trừ số tiền tạm ứng đã nộp 300.00 đồng theo Biên lai thu số 9395 ngày 07.7.2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Ông L đã nộp đủ án phí.

Án phí cấp dưỡng nuôi con bà Hồ Thị Thùy T phải chịu 300.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Ông Nguyễn Thiện L được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Hồ Thị Thùy T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS Q. Thanh Khê;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Hậu

